**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**

**KHOA VIỆT NAM HỌC&TIẾNG VIỆT**

**BỘ MÔN VĂN HỌC**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN**

**VĂN HỌC TRUNG ĐẠI VIỆT NAM**

**(*THE VIETNAMESE MEDIEVAL LITERATURE*)**

**Hà Nội - 2016**

**1. Thông tin về giảng viên**

Họ và tên: **Lê Thị Thanh Tâm**

Chức danh: Tiến sĩ

Thời gian làm việc: Sáng 2,4,6 tại văn phòng Khoa Việt Nam học và Tiếng Việt, B7bis, Trần Đại Nghĩa, Bách Khoa, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Địa điểm làm việc: Khoa Việt Nam học và Tiếng Việt, B7bis, Trần Đại Nghĩa, Bách Khoa, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Địa chỉ liên lạc: T8-03-17, Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 0968097950

Email: [letam.75211@gmail.com](mailto:letam.75211@gmail.com)

Các hướng nghiên cứu chính:

• Văn học Việt Nam

• Mỹ học Phật giáo

• Nghiên cứu so sánh Việt Nam – Đông Á

• Tiếng Việt chuyên ngành cho người nước ngoài

**2. Thông tin về học phần**

• Tên học phần: **Văn học trung đại Việt Nam**

• Tên tiếng Anh: **The Vietnamese Medieval Literature**

• Mã học phần: VLC 1157

• Thời lượng: 02 tín chỉ

• Học phần: Bắt buộc

• Học phần tiên quyết: Văn học dân gian Việt Nam

• Các học phần kế tiếp: Văn học hiện đại Việt Nam

• Các yêu cầu đối với học phần:

- Nhất thiết phải đọc tư liệu và nắm được phương pháp học tập theo hướng dẫn của giảng viên để tiếp cận học phần.

- Tham gia trao đổi ý kiến trong các giờ học, các buổi seminaire của học phần do giảng viên tổ chức.

- Có kĩ năng thuyết trình, làm việc nhóm đối với các chủ đề tự chọn hoặc nhận từ giảng viên.

- Đọc ít nhất 70% số tư liệu bắt buộc.

• Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

- Nghe giảng lý thuyết: 24 tiết

- Làm bài tập trên lớp: 00

- Thảo luận: 03

- Thực hành, thực tập: 00

- Hoạt động theo nhóm: 03

- Tự học xác định: 00

• Địa chỉ Khoa phụ trách môn học: Khoa Việt Nam học và Tiếng Việt, B7 bis, Trần Đại Nghĩa, Bách Khoa, Hai Bà Trưng, Hà Nội.

**3. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của môn học**

**3.1. Mục tiêu chung**

Môn học cung cấp tư liệu, hệ thống hóa kiến thức chủ yếu của văn học Việt Nam trung đại theo tiến trình lịch sử. Sinh viên được hướng dẫn tiếp cận môn học từ góc độ nghiên cứu khu vực nhiều hơn góc độ khoa học ngữ văn. Sau học phần này, sinh viên sẽ biết cách tìm hiểu các giá trị Việt Nam học thông qua một số tác gia, tác phẩm tiêu biểu nhất cho bản chất, tinh hoa, tư duy nghệ thuật ngôn từ của người Việt qua trường kì lịch sử; ngoài ra, sinh viên cũng được rèn luyện để biết cách tìm hiểu văn học Việt Nam trung đại từ mối liên hệ với lịch sử, văn hóa, địa chính trị, sắc thái ngôn ngữ tiếng Việt cũng như bước đầu nhìn ra được quá trình giao lưu, tiếp biến văn hóa văn học Việt Nam trong khu vực (Đông Á và Đông Nam Á).

**3.2. Chuẩn đầu ra của môn học** (mục tiêu cụ thể)

**a. Về mặt kiến thức:**

- Nắm được tiến trình lịch sử của văn học trung đại Việt Nam với một số đặc điểm cơ bản nhất của văn học chữ Hán và chữ Nôm.

- Nhớ và giải thích được từ 02 đến 03 hiện tượng văn học trung đại Việt Nam tiêu biểu nhất liên quan đến thành tựu thể loại, vị thế quốc tế và sức ảnh hưởng xuyên thời đại (Nguyễn Trãi, Nguyễn Du, Hồ Xuân Hương).

- Nắm được ít nhất 05 thể loại văn học cổ Việt Nam, biết cách tìm và vận dụng (khi nào, như thế nào) tư liệu văn học trung đại Việt Nam trong quá trình nghiên cứu các vấn đề Việt Nam học.

- Nắm rõ một số đặc điểm về giao lưu, hội nhập văn hóa trong văn học trung đại Việt Nam.

**b. Về mặt kỹ năng:**

- Phân biệt được cách đọc văn học Việt Nam từ quan điểm “văn” thời trung đại với quan điểm “văn” thời hiện đại.

- Nắm được cách viết bình luận một hiện tượng văn học, thuyết minh về tác giả văn học và có kỹ thuật phân tích văn học trung đại Việt Nam theo thể loại.

- Biết cách giới thuyết ngắn gọn về tác giả, tác phẩm văn học trung đại Việt Nam tiêu biểu thông qua viết bài, viết đoạn hoặc trình bày trước lớp.

- Hiểu cách vận dụng phương pháp nghiên cứu liên ngành trong nghiên cứu văn học trung đại Việt Nam.

**c. Về mặt thái độ:**

- Tự hào đúng và đích đáng về các giá trị văn học Việt Nam trung đại.

- Trân trọng di sản văn học dân tộc qua các thành tựu vĩ đại, có tầm cỡ quốc tế.

- Xác định văn học trung đại Việt Nam đóng vai trò lớn lao đối với tiến trình văn học Việt Nam, là cơ sở quan trọng để nghiên cứu đất nước, con người Việt Nam.

**3.3. Chuẩn đầu ra chi tiết của môn học**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu**  **Nội dung** | **Mức I (A)** | **Mức II (B)** | **Mức III (C)** |
| **Chương**  **1**  **Tổng quan về đặc điểm và vị thế văn học trung đại Việt Nam** | I.A.1. Nhớ được một số đặc điểm chính của văn học trung đại Việt Nam.  I.A.2. Hiểu được khái niệm “văn” trong văn học trung đại Việt Nam. | I.B.1. Nắm được tính chất song ngữ bất bình đẳng của văn học trung đại Việt Nam và giá trị của dòng văn học chữ Hán, chữ Nôm.  I.B.2. Nắm được đặc thù giao lưu văn hóa, bối cảnh khu vực của văn học trung đại Việt Nam. | I.C.1. Phân tích được vai trò của văn học trung đại Việt Nam trong bối cảnh khu vực.  I.C.2. Biết cách chứng minh một số đặc điểm văn học trung đại Việt Nam. |
| **Chương**  **2**  **Văn học Việt Nam từ thế kỉ X đến thế kỉ XIV – tinh thần dân tộc: tâm linh, chí khí** | II.A.1. Nhớ được bối cảnh lịch sử - văn hóa – chính trị của Đại Việt giai đoạn thế kỉ X- XIV.  II.A.2. Nhớ được ít nhất 05 tên tác giả, tác phẩm tiêu biểu của giai đoạn này.  II.A.3. Nhớ được vài nét cơ bản về sự nghiệp Trần Nhân Tông. | II.B.1. Nắm được nguồn gốc hình thành nền văn học Phật giáo Thiền tông Việt Nam, đặc biệt hiện tượng Trần Nhân Tông, Huyền Quang, Tuệ Trung Thượng sĩ.  II.B.2. Nắm được tính chất anh hùng chủ nghĩa trong các áng thơ văn tiêu biểu giai đoạn này, chú trọng *Hịch tướng sĩ* của Trần Quốc Tuấn.  II.B.3. Nắm được ít nhất 3 thể loại lớn của giai đoạn này, trong đó có yêu cầu về thể loại “thơ thiền”. | II.C.1. Phân tích một số hiện tượng văn học thiền tiêu biểu. Giải thích được nguyên tắc “Tam giáo đồng nguyên” thời kì này.  II.C.2. Giải thích, phân tích được tinh thần dân tộc, ý thức tự cường của người Việt trong văn học giai đoạn này.  II.C.3. Biết cách đặt câu hỏi, thảo luận về giá trị văn học Phật giáo Việt Nam, về tư tưởng Việt Nam qua văn học, về Phật hoàng Trần Nhân Tông. |
| **Chương**  **3**  **Văn học Việt Nam từ thế kỉ XV đến thế kỉ XVII – Danh nhân văn hóa Nguyễn Trãi** | III.A.1. Nhớ được một số sự kiện lịch sử quan trọng liên quan đến tính chất văn học giai đoạn từ thế kỉ XV đến XVII.  III.A.2. Nhớ được ít nhất 05 thể loại văn học tiêu biểu của giai đoạn này.  III.A.3. Nhớ được ít nhất sự nghiệp của 03 tên tuổi lớn nhất của giai đoạn này: Nguyễn Trãi, Nguyễn Bỉnh Khiêm, Nguyễn Dữ. | III.B.1. Nắm được một số đặc điểm chính của văn học nhà Nho từ giai đoạn này.  III.B.2. Nắm được quan điểm nhân văn, tiến bộ của Nguyễn Trãi qua tác phẩm của ông.  III.B.3. Nắm được quá trình phát triển văn học chữ Nôm từ Nguyễn Trãi đến Nguyễn Bỉnh Khiêm. | III.C.1. Phân tích, nêu quan điểm bản thân về giá trị văn nhà Nho giai đoạn này.    III.C.2. Phân tích, giải thích, thuyết trình về tầm vóc, tài năng và sức ảnh hưởng của danh nhân văn hóa Nguyễn Trãi.  III.C.3. Quan tâm và chia sẻ kiến thức về một số thành tựu văn học giai đoạn này (*Truyền kì mạn lục, Trích diễm thi tập…*) |
| **Chương**  **4**  **Văn học Việt Nam từ nửa đầu thế kỉ XVIII đến nửa đầu thế kỉ XIX – Đại thi hào, danh nhân văn hóa thế giới Nguyễn Du** | IV.A.1.Nhớ được các sự kiện lịch sử quan trọng ảnh hưởng đến Đại Việt giai đoạn nửa đầu thế kỉ XVIII-nửa đầu thế kỉ XIX.  IV.A.2. Nhớ được những nét chính về cuộc đời và sự nghiệp đại thi hào Nguyễn Du.  IV.A.3. Nhớ được ít nhất tên và đặc điểm chính 02 thể loại văn học truyền thống của dân tộc Việt Nam. | IV.B.1. Nắm được một số đặc điểm thể hiện tính chất nhân văn chủ nghĩa của văn học giai đoạn này.  IV.B.2. Nhớ, hiểu được những vấn đề chính xoay quanh tác phẩm *Truyện Kiều* của Nguyễn Du (đặc biệt là các cuộc tranh luận về *Truyện Kiều*).  IV.B.3.Nắm được bản chất “giải Hán hóa” trong giai đoạn văn học này, đặc biệt qua hiện tượng Hồ Xuân Hương. | IV.C.1. Phân tích, giải thích được sự một số tác phẩm quan trọng của giai đoạn này, gồm thơ Hồ Xuân Hương, *Cung oán ngâm, Chinh phụ ngâm*.  IV.C.2. Phân tích, giải thích được một số thể loại đặc biệt có thành tựu: *hát nói, truyện thơ Nôm, thơ Nôm*.  IV.C.3. Trao đổi, chia sẻ học thuật trong lớp về tầm vóc tư tưởng, thi tài lỗi lạc của Nguyễn Du trong cái nhìn của người nước ngoài. |
| **Chương**  **5**  **Văn học Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX - Trần Tế Xương, Nguyễn Đình Chiểu** | V.A.1. Nhớ được các mốc lịch sử - chính trị ảnh hưởng đến sự thay đổi nền văn học giai đoạn này. Đặc biệt, chú trọng các sáng tác chủ đề yêu nước.  V.A.2. Nhớ được thời điểm xuất hiện chữ quốc ngữ thay cho chữ Hán, chữ Nôm.  V.A.3. Nhớ được tên ít nhất 03 tác nổi bật của giai đoạn này. | V.B.1. Nắm được một số đặc điểm thể hiện sự chuyển biến từ trung đại sang hiện đại qua các sáng tác cụ thể (thi liệu, thi pháp).  V.B.2. Nắm được các thể loại văn học nổi bật giai đoạn này, đặc biệt là thể văn tế, thơ Nôm Đường luật.  V.B.3. Nắm được tư tưởng, cuộc đời, sự nghiệp Trần Tế Xương, Nguyễn Đình Chiểu. | V.C.1. Phân tích, giải thích được sự hình thành chữ quốc ngữ và sự tồn tại 3 loại ngôn ngữ trong sáng tác văn học: chữ Hán, chữ Nôm, chữ quốc ngữ.  V.C.2. Phân tích, giải thích được một số tác phẩm tiêu biểu của giai đoạn này (thơ Nôm Trần Tế Xương, văn tế Nguyễn Đình Chiểu…)  V.C.3. Biết thảo luận, chia sẻ kiến thức về các quan điểm hình thành giai đoạn văn học bản lề, giao thời (cuối thế kỉ XIX-đầu thế kỉ XX). |
| **Chương**  **6**  **Văn học trung đại Việt Nam nhìn từ quan điểm nghiên cứu khu vực** | VI.A.1. Nhận biết sự khác biệt giữa cách đọc văn học cổ Việt Nam theo khoa học ngữ văn và cách đọc theo khu vực học.  VI.A.2. Hiểu, nhớ được một số đặc điểm của văn học trung đại Việt Nam từ góc độ văn hóa, nhân học. | VI.B.1. Nắm được cơ bản cách tiếp cận văn học trung đại Việt Nam từ góc nhìn văn hóa: *nghiên cứu giới, phong cách tư duy, cảm quan nghệ thuật.*  VI.B.2. Nắm được một số đặc điểm của văn học Việt Nam dưới sự ảnh hưởng của Đông Á và Đông Nam Á. | VI.C.1. Phân tích, giải thích được quan niệm Thiền học và quan niệm nhà Nho trong văn học trung đại Việt Nam.  VI.C.2. Giới thiệu được ít nhất 01 văn bản nghiên cứu Việt học từ khu vực học (qua bản dịch). |

**4. Tóm tắt nội dung học phần**

Học phần Văn học Việt Nam trung đại hệ thống hóa tiến trình lịch sử của văn học trung đại Việt Nam từ các phương diện: thể loại, ngôn ngữ, tác giả, tác phẩm. Toàn bộ các phương diện trên được mô tả, phân tích từ quan điểm nghiên cứu khu vực. Học phần gồm 06 chương giới thiệu 4 giai đoạn quan trọng nhất của văn học trung đại: giai đoạn từ thế kỉ X – XIV, giai đoạn từ thế kỉ XV đến XVII, giai đoạn từ nửa đầu thế kỉ XVIII đến nửa đầu thế kỉ XIX, giai đoạn nửa cuối thế kỉ XIX. Trong đó, chương 01 có tính chất khái quát về đặc điểm văn học trung đại Việt Nam, chương 06 đặt ra các vấn đề lớn của văn học trung đại Việt Nam từ góc độ nghiên cứu khu vực.

**5. Nội dung chi tiết học phần**

**5.1. Chương 1: Tổng quan về đặc điểm và vị thế văn học trung đại Việt Nam**

*1.1. Đặc điểm chung của nền văn học trung đại Việt Nam*

- Nguồn gốc lịch sử

- Tiến trình cơ bản

- Đặc thù và tâm thế tiếp nhận

- Giới thiệu tư liệu, cách đọc và xử lí tư liệu văn học trung đại Việt Nam.

*1.2. Vị thế của văn học trung đại Việt Nam*

- Có giá trị lớn về lịch sử, nhân học, đặc biệt là ngôn ngữ tiếng Việt.

- Có đóng góp vào di sản văn chương nhân loại những gương mặt lớn: Nguyễn Trãi, Nguyễn Du, Hồ Xuân Hương.

- Là nền văn học thuộc khu vực văn hóa chữ Hán, chủ yếu chịu ảnh hưởng mỹ học và thi liệu Đông Á, có vai trò quan trọng trong nghiên cứu khu vực, đặc biệt là Việt Nam học.

*1.3. Ý nghĩa học phần đối với việc tìm hiểu Việt Nam học*

- Cung cấp những tri thức không thể thiếu trong việc phân tích, tìm hiểu về con người Việt Nam truyền thống.

- Góp phần lý giải căn tính dân tộc qua những thành tựu văn học Việt Nam trong quá khứ.

- Tạo tiền đề để mở rộng nghiên cứu khu vực qua các hiện tượng văn học tiêu biểu.

**5.2. Chương 2: Văn học Việt Nam từ thế kỉ X đến thế kỉ XIV – Tinh thần dân tộc: tâm linh – chí khí**

*2.1. Bối cảnh văn hóa – chính trị nhà nước Đại Việt thế kỉ X – XIV*

- Sự hình thành nhà nước Đại Việt dưới thời Lý Công Uẩn, mở đầu kỉ nguyên độc lập của người Việt.

- Ưu thế của Phật giáo trong các hoạt động chính trị, dân sự, văn hóa; Đặc thù Phật giáo trong văn chương nhà chùa và văn chương bác học.

- Những biểu hiện của chủ nghĩa yêu nước, tinh thần tự cường dân tộc trong văn học giai đoạn này.

*2.2. Văn học Thiền tông Phật giáo Việt Nam*

- Nền tảng tư tưởng và quá trình truyền bá Phật giáo Thiền tông vào Việt Nam.

- Những gương mặt tiêu biểu văn học Thiền tông: Trần Nhân Tông, Huyền Quang, Tuệ Trung Thượng sĩ.

- Các thể loại văn học Thiền tông: ngữ lục, thơ thiền, luận thuyết tôn giáo.

*2.3. Chủ nghĩa anh hùng trong văn học thời sơ kì trung đại*

*­*- Tư thế dân tộc và niềm tin vào độc lập dân tộc (tác phẩm *Nam quốc sơn hà, Hịch tướng sĩ*)

- Văn chương vệ quốc và chí khí anh hùng, tử vì nước (tác phẩm *Thuật hoài, Cảm hoài*)

**5.3. Chương 3: Văn học Việt Nam từ thế kỉ XV đến thế kỉ XVII – Danh nhân văn hóa Nguyễn Trãi**

*3.1. Bối cảnh lịch sử - văn hóa – xã hội giai đoạn thế kỉ XV – XVII*

- Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược nhà Minh và những cuộc nội chiến trong lòng xã hội Đại Việt.

- Nho giáo độc tôn và vị thế Đại Việt trong khu vực Đông Nam Á.

- Văn học nhà Nho trong tiến trình văn học dân tộc.

*3.2. Tinh hoa văn học giai đoạn thế kỉ XV-XVII*

- Nguyễn Trãi

- Lê Thánh Tông

- Nguyễn Bỉnh Khiêm

- Nguyễn Dữ

*3.3. Tư tưởng và cống hiến của danh nhân văn hóa Nguyễn Trãi*

- Cuộc đời – sự nghiệp Nguyễn Trãi

- Tư tưởng nhân nghĩa Nguyễn Trãi

- Giá trị nhân loại phổ quát trong văn chương và tư tưởng Nguyễn Trãi.

**5.4. Chương 4: Văn học Việt Nam từ nửa đầu thế kỉ XVIII đến nửa đầu thế kỉ XIX – Đại thi hào, danh nhân văn hóa thế giới Nguyễn Du**

*4.1. Bối cảnh lịch sử - văn hóa – xã hội giai đoạn nửa đầu thế kỉ XVIII-nửa đầu thế kỉ XIX*

- Giao tranh, nội chiến, sự sa sút của quý tộc, sự tranh giành quyền lực của các tập đoàn phong kiến.

- Chế độ phong kiến tập quyền trên đà tan rã, cuộc sống người dân cơ cực, bất an, chia rẽ, xã hội có xu hướng giải thiêng các yếu tố Hán hóa.

- Chủ nghĩa nhân đạo trỗi dậy với hàng loạt tác phẩm lớn: *Chinh phụ ngâm, Cung oán ngâm, Tang thương ngẫu lục, Hoa tiên, Kiều, Văn tế* *thập loại chúng sinh...*

*4.2. Tinh thần nhân văn của văn học Việt Nam giai đoạn nửa đầu thế kỉ XVIII-nửa đầu thế kỉ XIX*

- Hướng đến phản ánh những giá trị con người, giải phóng cá nhân, giải phóng tình cảm.

- Ca ngợi phụ nữ và đời sống trần thế, thách thức đạo đức Nho gia.

- Nảy nở các cá tính văn học độc đáo, có sức lan tỏa, phản ánh nỗi đau khổ của con người trong các mối bi kịch xã hội và bi kịch gia đình, và quan trọng hơn là những bi kịch tinh thần của trí thức bất lực trước thời cuộc.

*4.3. Những thể loại văn học chữ Nôm đỉnh cao: truyện thơ Nôm, hát nói, thơ Nôm, ngâm khúc mang đậm tính dân tộc*

- Truyện thơ Nôm: *Hoa tiên, Kiều, Sơ kính tân trang*, ...

- Hát nói: tác phẩm của Nguyễn Công Trứ

- Thơ Nôm Bà Huyện Thanh Quan, Hồ Xuân Hương

- Ngâm khúc: *Cung oán ngâm, Chinh phụ ngâm*

*4.4. Cuộc đời – sự nghiệp vĩ đại của Nguyễn Du*

***Cuộc đời***: gia tộc lớn, có truyền thống văn học, cuộc sống lưu lạc, gian truân, làm quan bất đắc chí.

- Nỗi niềm tâm sự không thể giãi bày, tư tưởng của người tài tử

- Người nghệ sĩ lớn, trái tim lớn, thiên tài kiệt xuất về ngôn ngữ

- Cây đại bút về chữ Hán, mẫu mực thơ lục bát

- Nghệ thuật mới mẻ chưa từng có, kết tinh các thể thơ dân tộc, mang hồn dân tộc

***Sự nghiệp****:* Các tác phẩm chính

**(a) Thơ chữ Hán:**

* *Thanh Hiên thi tập (1786 –1795)*: 10 năm gió bụi (1796 -1802 ), Dưới chân núi Hồng (1876 – 1802), Làm quan ở Bắc Hà (1802 – 1804).
* *Nam trung tạp ngâm* (1805 – 1813)
* *Bắc hành tạp lục* (1813 – 1814).

**(b) Thơ chữ Nôm:**

* *Văn tế thập loại chúng sinh*
* *Truyện Kiều*

*4.5. Lịch sử tiếp nhận Truyện Kiều*

- 1. TK ra đời đến 1930: người bình luận là các nhà nho và nhà nho tân học

- TK 19: lập trường đạo đức chính thống (Minh Mạng, Nguyễn Công Trứ), lập trường tài tử tri âm (Mộng liên Đường chủ nhân, Phong tuyết chủ nhân, Chu Mạnh Trinh)

- Đầu thế kỷ XX: luận chiến mang màu sắc chính trị xã hội

- Từ 1930- CMT8: 3 khuynh hướng: phê bình ấn tượng chủ quan, khuynh hướng giáo khoa, khoa học

- CMT8 đến những năm 80: Quan điểm Marxist

- Từ 1980 trở lại đây: phong cách học, ký hiệu học, thi pháp học

*4.6. Giá trị vĩ đại của Truyện Kiều nhìn từ nghiên cứu khu vực*

- Tập đại thành văn học chữ Nôm của người Việt

- Đỉnh cao ngôn ngữ thơ ca nhân loại

- Minh chứng cho thành tựu giao lưu văn hóa Đông Á của văn học Việt Nam

- Tinh thần nhân đạo vĩ đại – tiếng nói của lương tri con người, tiếng nói của giá trị làm người.

**5.5. Chương 5: Văn học Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX - Trần Tế Xương, Nguyễn Đình Chiểu**

*5.1.Bối cảnh lịch sử - chính trị - văn hóa giai đoạn nửa cuối thế kỉ XIX*

- Thực dân Pháp xâm lược Việt Nam, chấm dứt kỉ nguyên độc lập, xã hội bị phân tầng, biến dạng, trở thành xã hội phong kiến nửa thuộc địa.

- Cuộc hội nhập văn minh Đông – Tây và những biến động lớn trong quan niệm giá trị của người Việt.

- Sự xuất hiện chính thức của chữ quốc ngữ.

*5.2.Trần Tế Xương và đỉnh cao văn học trào phúng dân tộc*

- Cuộc đời và sự nghiệp văn học Trần Tế Xương .

- Những đóng góp về ngôn ngữ, tư duy trào phúng nhìn từ truyền thống dân tộc.

*5.3.Nguyễn Đình Chiểu và thành tựu thơ ca yêu nước, truyện thơ Nôm Nam bộ*

- Cuộc đời và sự nghiệp văn học Nguyễn Đình Chiểu.

- Thành tựu văn tế, truyện thơ Nôm, thơ Nôm Đường luật của Nguyễn Đình Chiểu – người khơi dòng văn học yêu nước cuối thế kỉ XIX.

**5.6. Chương 6: Văn học trung đại Việt Nam nhìn từ quan điểm nghiên cứu khu vực**

*6.1. Tư tưởng nhân văn và văn hóa nghĩa tình trong văn học trung đại Việt Nam*

- Văn học của phụ nữ văn học viết về phụ nữ trong văn học trung đại Việt Nam

- Tư duy trọng tình, duy tình, vị nghĩa của ngưởi Việt qua văn học

- Các giá trị nhân văn trong văn học trung đại Việt Nam: *đề cao hạnh phúc lứa đôi, tôn trọng quyền được sống, khát vọng tự do và thể hiện bản thân.*

*6.2. Quan niệm Thiền học và quan niệm nhà Nho trong văn học trung đại Việt Nam*

- Di sản Thiền Việt Nam trong thơ văn thời Lý Trần

- Điển phạm văn học nhà Nho và những vấn đề về tư tưởng Nho giáo trong xã hội Việt Nam

- Văn học nhà Nho Việt Nam nhìn từ văn hóa

*6.3. Ảnh hưởng Đông Á, Đông Nam Á trong văn học trung đại Việt Nam*

- Ảnh hưởng về thi liệu, thể loại, về văn hóa chữ Hán trong quan niệm sáng tác.

- Ảnh hưởng về ngôn ngữ, biểu tượng.

- Ảnh hưởng phương thức ứng xử, triết lí nhân sinh, vũ trụ.

**6. Học liệu**

**6.1. Học liệu bắt buộc**

(1) Đinh Gia Khánh, Bùi Duy Tân, Mai Cao Chương, *Văn học Việt Nam từ thế kỷ X đến giữa thế kỷ XVIII,* 2 tập, NXB ĐH và THCN, HN, 1978. NXB GD, tb, 1990, in thành 1 tập.

(2) Trần Đình Hượu, *Các bài giảng về tư tưởng phương Đông*, NXB ĐHQG HN, 2001.

(3) Trần Đình Hượu, *Đến hiện đại từ truyền thống*, **N**XB Văn hóa, l996.

(4) *Tuyển tập Trần Đình Hượu*, NXB Giáo dục, 2007.

(5) Nguyễn Lộc, *Văn học Việt Nam từ nửa cuối thế kỷ XVIII đến nửa đầu thế kỷ XIX,* 2 tập, NXB ĐH và THCN, HN, tập 1,1976; tập 2, 1978.

(6) Nguyễn Lộc, *Văn học Việt Nam nửa cuối thế kỷ XIX,* NXB ĐH và THCN, HN, 1976. (3 tập này NXB GD, HN, tb, 1990, in thành 1 tập).

(7) Trần Nho Thìn, *Văn học trung đại Việt Nam d­ưới góc nhìn văn hoá*, NXB Giáo dục, 2003.

**6.2. Học liệu tham khảo**

(1) Nguyễn Đổng Chi, *Việt Nam cổ văn học sử,* in lần đầu 1942, Phủ Quốc vụ khanh đặc trách Văn hoá, SG, tái bản, 1970.

(2) Đoàn Lê Giang, Nhật Chiêu, Trần Thị Phương Phương, *Văn học Việt Nam và Nhật Bản trong bối cảnh toàn cầu hóa*, NXB Văn hóa – Văn nghệ TP. HCM, 2015.

(3)Dương Quảng Hàm, *Việt Nam văn học sử yếu,* in lần đầu 1941, Trung tâm học liệu, Bộ Quốc gia Giáo dục, SG, tb, 1968.

(4) Đinh Gia Khánh (chủ biên và giới thiệu), *Hợp tuyển thơ văn Việt Nam thế kỉ X – thế kỉ XVII (tập 2)*, NXB Văn học, HN, 1976.

(5) Lê Đình Kỵ, *Truyện Kiều và Chủ nghĩa hiện thực của Nguyễn Du*, NXB KHXH, HN, 1970.

(6) Nhiều tác giả, *Hợp tuyển thơ văn Việt Nam (tập 3) – Văn học Việt Nam thế kỉ XVII – giữa thế kỉ XIX*, NXB Văn hóa, Viện Văn học, HN, 1963.

(7) Phạm Thế Ngũ, *Việt Nam văn học sử giản ước tân biên,* 3 tập, Quốc học tùng thư, SG, 1961-1965; NXB Đồng Tháp, tb, 1996.

(8) Lê Trí Viễn (chủ biên), *Văn học trung đại Việt Nam,* NXB ĐHSP TP. HCM, 1997.

(9) Viện Văn học (biên soạn), *Thơ văn Lý Trần,* 3 tập, NXB KHXH, HN, tập 1,1977; tập 2 quyển thượng, 1989; tập 3, 1978.

(10) Trần Ngọc Vương, *Nhà Nho tài tử và văn học Việt Nam*, NXB Giáo dục 1995; NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 1999.

(11) Trần Ngọc Vương, *Văn học Việt Nam dòng riêng giữa nguồn chung*, NXB Giáo dục 1997; 1998. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 1999

(Đề nghị đọc thêm các văn bản *Truyện Kiều* của Nguyễn Du và nghiên cứu về *Truyện Kiều*, các văn bản *Quốc âm thi tập* của Nguyễn Trãi và nghiên cứu về *Quốc âm thi tập*, các văn bản thơ Nôm Hồ Xuân Hương và nghiên cứu về hiện tượng Hồ Xuân Hương, *Lục Vân Tiên* của Nguyễn Đình Chiểu...).

**7. Hình thức tổ chức dạy học**

**7.1. Lịch trình chung**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Hình thức tổ chức dạy môn học** | | | | | **Tổng số** |
| Lên lớp | | | Thực  tế | Tự  học |
| Lý  thuyết | Bài  tập | Thảo  luận |
| Tuần 1: Chương 1 | 3 |  |  |  |  | **3** |
| Tuần 2: Chương 2 | 3 |  |  |  |  | **3** |
| Tuần 3: Chương 3 | 3 |  |  |  |  | **3** |
| Tuần 4: Chương 4 | 3 |  |  |  |  | **3** |
| Tuần 5: **KT giữa kì** |  | 3 |  |  |  | **3** |
| Tuần 6: Chương 4 | 3 |  |  |  |  | **3** |
| Tuần 7: **Thảo luận** |  |  | 3 |  |  | **3** |
| Tuần 8: **Thảo luận** |  |  | 3 |  |  | **3** |
| Tuần 9: Chương 5 | 3 |  |  |  |  | **3** |
| Tuần 10: Chương 6 – Ôn tập | 3 |  |  |  |  | **3** |
| **Tổng số giờ tín chỉ** | **21** | **3** | **6** |  |  | **30** |
| **Tổng số giờ trên lớp** | **21** | **3** | **6** |  |  | **30** |

**7.2. Lịch trình cụ thể cho từng nội dung**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức,tổ chức dạy học** | **Thời gian, địa điểm** | **Nội dung chính** | **Yêu cầu sinh viên chuẩn bị** | **Ghi chú** |
|  |  | **Tuần 1** |  |  |
| Lý thuyết | 3giờ  trên lớp | **Chương 1**  - Trình bày đặc điểm chung của nền văn học trung đại VN.  - Nêu vị thế của học phần và ý nghĩa của học phần đối với Việt Nam học.  - Giới thiệu giáo trình và tư liệu tham khảo, phương pháp tiếp cận học phần | - Có mặt đầy đủ để: Trao đổi về cách học, phương pháp xử lí tư liệu; Trao đổi, thống nhất về chính sách đối với học phần. |  |
|  |  | **Tuần 2** |  |  |
| Lý thuyết | 3 giờ  trên lớp | **Chương 2**  - Giới thiệu bối cảnh văn hóa – chính trị nhà nước Đại Việt thế kỉ X-XV  - Mô tả, phân tích giá trị văn học Thiền tông VN.  - Mô tả, phân tích chủ nghĩa anh hùng, chủ nghĩa yêu nước trong văn học thời Lý – Trần. | - Xem tài liệu *Văn học Việt Nam từ thế kỷ X đến giữa thế kỷ XVIII*, tập 1 (Đinh Gia Khánh, Bùi Duy Tân, Mai Cao Chương).  - Tham khảo *Thơ văn Lý Trần*, tập 1(Viện Văn học) |  |
|  |  | **Tuần 3** |  |  |
| Lý thuyết | 3 giờ  trên lớp | **Chương 3**  - Giới thiệu bối cảnh lịch sử - văn hóa – xã hội giai đoạn từ thế kỉ XV đến XVII.  - Tinh hoa văn học dân tộc giai đoạn thế kỉ XV – XVII.  - Tư tưởng và cống hiến của dân nhân văn hóa Nguyễn Trãi. | Xem tài liệu *Văn học Việt Nam từ thế kỷ X đến giữa thế kỷ XVIII*, tập 2 (Đinh Gia Khánh, Bùi Duy Tân, Mai Cao Chương).  - Xem *Các bài giảng về tư tưởng phương Đông* (Trần Đình Hượu).  - Tham khảo tư liệu về Nguyễn Trãi (*Quốc âm thi tập*). |  |
|  |  | **Tuần 4** |  |  |
| Lý thuyết | 3 giờ  trên lớp | **Chương 4**  - Bối cảnh lịch sử - văn hóa – xã hội giai đoạn nửa đầu thế XVIIII-nửa đầu thế kỉ XIX.  - Tinh thần nhân văn của văn học Việt Nam giai đoạn này.  - Những thể loại văn học chữ Nôm đỉnh cao: truyện thơ Nôm, Hát nói, thơ Nôm, ngâm khúc. | - Xem tài liệu Nguyễn Lộc, *Văn học Việt Nam từ nửa cuối thế kỷ XVIII đến nửa đầu thế kỷ XIX,* tập 1.  - Xem *Đến hiện đại từ truyền thống* (Trần Đình Hượu).  - Tham khảo *Nhà Nho tài tử và văn học Việt Nam* (Trần Ngọc Vương). |  |
|  |  | **Tuần 5** |  |  |
| Kiểm tra giữa kì | 3 giờ  trên lớp | **Chương 5**  *Kiểm tra giữa kì*  (nội dung kiến thức bao gồm các vấn đề chính của văn học trung đại Việt Nam giai đoạn từ thế kỉ X đến hết thế kỉ XV). |  |  |
|  |  | **Tuần 6** |  |  |
| Lý thuyết | 3 giờ trên lớp | **Chương 4 *(tiếp theo)***  - Cuộc đời, sự nghiệp vĩ đại của Nguyễn Du.  - Lịch sử tiếp nhận Truyện Kiều.  - Giá trị vĩ đại của Truyện Kiều nhìn từ nghiên cứu khu vực. | - Xem tài liệu Nguyễn Lộc, *Văn học Việt Nam từ nửa cuối thế kỷ XVIII đến nửa đầu thế kỷ XIX,* tập 2.  - Xem *Truyện Kiều* và các nghiên cứu về *Truyện Kiều.*  - Tham khảo *Văn học trung đại Việt Nam d­ưới góc nhìn văn hoá* (Trần Nho Thìn). |  |
|  |  | **Tuần 7** |  |  |
| Lý thuyết | 3 giờ trên lớp | - Bối cảnh lịch sử - chính trị - văn hóa giai đoạn nửa cuối thế kỉ XIX.  - Trần Tế Xương và đỉnh cao văn học trào phúng dân tộc.  - Nguyễn Đình Chiểu và thành tựu thơ ca yêu nước, truyện thơ Nôm Nam bộ. | - Xem *Tuyển tập Trần Đình Hượu* (các bài liên quan đến văn học giao thời Việt Nam).  - Tham khảo tài liệu về Trần Tế Xương, Nguyễn Đình Chiểu *(Lục Vân Tiên, Văn tế nghĩa sĩ Cần Giuộc)* |  |
|  |  | **Tuần 8** |  |  |
| Thảo luận, thuyết trình | 3 giờ trên lớp | *Chủ đề thảo luận:* Nguyễn Du và *Truyện Kiều* | SV thuyết trình theo nhóm (02 – 03 nhóm / 1 buổi). Trình bày powerpoint và thảo luận tại chỗ. |  |
|  |  | **Tuần 9** |  |  |
| Thảo luận, thuyết trình | 3 giờ trên lớp | **Chương 5**  *Chủ đề thảo luận:*  Tinh thần nhân văn của văn học trung đại Việt Nam | SV thuyết trình theo nhóm (02 – 03 nhóm / 1 buổi).  Trình bày powerpoint và thảo luận tại chỗ. |  |
|  |  | **Tuần 10** |  |  |
| Lý thuyết | 3 giờ trên lớp | **Chương 6**  - Tư tưởng nhân văn và văn hóa tình nghĩa trong văn học trung đại Việt Nam.  - Quan niệm Thiền học và quan niệm nhà Nho trong văn học trung đại Việt Nam.  - Ảnh hưởng Đông Á, Đông Nam Á trong văn học trung đại Việt Nam. | *-* Xem *Tuyển tập Trần Đình Hượu.*  - Tham khảo *Văn học Việt Nam dòng riêng giữa nguồn chung* (Trần Ngọc Vương).  - Tham khảo *Văn học Việt Nam và Nhật Bản trong bối cảnh toàn cầu hóa.* |  |

**8. Chính sách đối với học phần:**

- Tham khảo mục yêu cầu đối với học phần trong Đề cương học phần nêu trên.

- Đi học chuyên cần (không nghỉ quá 20% tổng số giờ học).

- Sinh viên phát biểu xuất sắc 03 lần trong các buổi học được cộng 1,0 điểm vào bài thi giữa kì.

- Sinh viên trình bày (bao gồm cả đặt câu hỏi và trả lời thuyết trình) xuất sắc được cộng 1,0 điểm vào bài thi cuối kì.

- Thời gian tự học bao gồm thời gian chuẩn bị thuyết trình, thảo luận và thời gian đọc đủ số tư liệu theo yêu cầu của giảng viên.

**9. Phương pháp, hình thức kiểm tra-đánh giá kết quả học tập học phần**

**9.1. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên: trên lớp**

**9.2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức** | **Tính chất nội dung kiểm tra** | **Mục đích kiểm tra** | **Trọng số** |
| Đánh giá thường xuyên trên lớp (phát biểu, trả lời câu hỏi) | - Tính tích cực trong học tập.  - Khả năng kiên trì và sức tập trung. | - Đánh giá thái độ đối với học phần.  - Đánh giá phản xạ tư duy về vấn đề khoa học xã hội.  - Đánh giá kĩ năng khái quát hóa, tư duy logic và khả năng tập trung trong giờ học. | 10 % |
| Bài kiểm tra giữa kì | Kiến thức văn học trung đại Việt Nam chủ yếu từ thế kỉ X đến thế kỉ XV và kĩ năng viết nghiên cứu. | Đánh giá khả năng tập trung và phương pháp tiếp cận học phần, khả năng diễn đạt súc tích các ý tưởng đã đọc và đã hiểu về nửa thế kỉ văn học trung đại Việt Nam. | 30 % |
| Bài kiểm tra cuối kì | Kết hợp kiến thức lý thuyết, năng lực phân tích, tổng hợp và vận dụng thực tiễn | Đánh giá theo 3 mức:  - *Khả năng nhớ*: thuộc được các hiện tượng, tác gia, tác phẩm cơ bản của từng giai đoạn văn học.  - *Khả năng hiểu*: nắm được nguyên nhân, hệ quả một vài biểu hiện lớn của văn học trung đại Việt Nam từ góc độ tinh hoa văn học, giao lưu văn hóa.  - *Khả năng phân tích, giải thích*: Biết cách phân tích, giới thuyết, giải thích một hiện tượng văn học trung đại Việt Nam từ góc nhìn khu vực và có quan điểm riêng. | 60 % |

**9.3. Tiêu chí đánh giá các loại bài tập và kiểm tra đánh giá**

**9.3.1. Bài thuyết trình nhóm**

- Chất lượng bài thuyết trình: xét trên chủ đề, các minh chứng, kết luận khoa học.

- Kĩ năng làm việc nhóm: biết phân công cụ thể và phân công đúng người đúng việc trong quá trình phối hợp làm việc.

- Kĩ năng thuyết trình: chọn được người biết trình bày, nói lưu loát và rõ ràng, có sức thuyết phục.

- Kĩ năng trao đổi và văn hóa tranh luận: có kĩ năng ứng phó các câu hỏi khó, trả lời xuất sắc, biết khơi gợi tư duy cho người hỏi.

- Chất lượng bản in, bản words, powerpoint tốt (hình thức, kĩ năng dùng từ, trình bày, các quy định về chú thích, ...).

*(Thực hiện tối đa các tiêu chí trên được cộng 1,0 điểm vào bài làm cuối kì)*

**9.3.2. Bài làm giữa kì**

- Chất lượng nội dung tự luận: kiến thức đúng đắn, hợp lí, trình bày khoa học.

**-** Kĩ năng trình bày, diễn đạt: bài viết sạch sẽ, mạch lạc, câu văn chuẩn ngữ pháp.

- Kĩ năng xử lí tư liệu và tổng hợp kiến thức: thể hiện được lượng kiến thức đã học và đọc thêm một cách súc tích.

- ***Sinh viên được cộng 1,0 điểm nếu có 03 lần phát biểu xuất sắc trong giờ học.***

**9.3.3. Bài làm cuối kì**

- Khả năng nhớ: 20% tổng số điểm

- Khả năng hiểu: 30% tổng số điểm

- Khả năng phân tích: 50% tổng số điểm

*(theo các tiêu chí cụ thể đã nêu bên trên, phần diễn đạt tính vào điểm phân tích)*

***- Điểm cộng: thuyết trình xuất sắc + 1,0 điểm***

**9.4. Lịch thi, kiểm tra (kể cả thi lại):**

- Lịch kiểm tra giữa kỳ: tuần 5 của học kỳ

- Lịch kiểm tra cuối kỳ: theo thông báo của Phòng đào tạo

- Lịch thi lại: theo thông báo của Phòng đào tạo

Hà Nội, ngày 8 tháng 6 năm 2016

**Duyệt Chủ nhiệm bộ môn Giảng viên**

*(Thủ trưởng đơn vị đào tạo) (Ký tên) (Ký tên)*

**

Lê Thị Thanh Tâm